

TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 10 BÀI 1: CÁC PHÉP CHIẾU HÌNH BẢN ĐỒ CƠ BẢN

Câu 1. Bản đồ địa lý là

- A. Hệ thống kinh vĩ tuyến được xây dựng để chuyển hình ảnh Trái Đất từ mặt cầu sang mặt phẳng
- B. Hình vẽ thu nhỏ các hiện tượng của bề mặt Trái Đất để dễ sử dụng
- C. Hình vẽ thu nhỏ một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất trên một mặt phẳng
- D. Hình ảnh Trái Đất đã được thu nhỏ theo một tỷ lệ nhất định

Câu 2. Phép chiếu đồ là:

- A. Việc đo đạc tính toán để xây dựng mạng lưới kinh vĩ tuyến.
- B. Cách biểu diễn mặt cong của Trái Đất lên một mặt phẳng một cách tương đối chính xác.
- C. Phương pháp hình học nhằm thu nhỏ Trái Đất.
- D. Phương pháp thực hiện một bản đồ địa lý.

Câu 3. Trong phép chiếu phương vị đứng mặt phẳng của giấy vẽ sẽ tiếp xúc với địa cầu ở:

- A. Nam cực
- B. Bắc cực
- C. Xích đạo
- D. Cực

Câu 4. Trong phép chiếu trụ đứng tiếp xúc với mặt cầu ở:

- A. Xích đạo
- B. Cực
- C. Chí tuyến
- D. Bất cứ vị trí nào

Câu 5. Trong phép chiếu phương vị đứng các kinh tuyến sẽ là:

- A. Các vòng tròn đồng tâm
- B. Các đường thẳng hoặc đường cong
- C. Các đoạn thẳng đồng quy
- D. Các đoạn thẳng song song

Câu 6. Khi giấy vẽ tiếp xúc với địa cầu ở xích đạo ta có phép chiếu đồ:

- A. Hình trụ
- B. Phương vị nghiêng
- C. Phương vị ngang
- D. Có thể là a hoặc b

Câu 7. Trong phép chiếu nào sau đây chỉ có xích đạo và kinh tuyến trung tâm mới trở thành những đường thẳng, thẳng góc nhau?

- A. Phương vị đứng.
- B. Phương vị ngang.
- C. Phương vị nghiêng.
- D. Hình trụ đứng.

Câu 8. Các kinh tuyến là những đường thẳng song song, các vĩ tuyến là những đường ngang song song. Đó là kết quả của phép chiếu:

- A. Hình trụ đứng.
- B. Phương vị đứng.
- C. Hình trụ.
- D. Phương vị ngang.

Câu 9. Dùng để vẽ bản đồ ở các vùng đất thuộc vĩ độ trung bình (khu vực ôn đới) và kéo dài vĩ tuyến như: Liên Bang Nga, Trung Quốc,... đó là phép chiếu nào?

- A. Phương vị đứng
- B. Phép chiếu hình nón đứng
- C. Hình trụ đứng
- D. Phép chiếu hình nón ngang

Câu 10. Một trong những căn cứ rất quan trọng để xác định phương hướng trên bản đồ là dựa vào

- A. Mạng lưới kinh vĩ tuyến thể hiện trên bản đồ.
- B. Hình dáng lãnh thổ thể hiện trên bản đồ.
- C. Vị trí địa lí của lãnh thổ thể hiện trên bản đồ.
- D. Bảng chú giải, hình dạng lãnh thổ.

Câu 11. Tính chính xác trong phép chiếu phương vị đứng có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Tăng dần từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao.
- B. Cao ở vòng cực và giảm dần về 2 phía.
- C. Cao ở 2 cực và giảm dần về các vĩ độ thấp hơn.
- D. Không đổi trên toàn bộ lãnh thổ thể hiện.

Câu 12. Tính chính xác trong phép chiếu phương vị ngang có đặc điểm

- A. Cao ở xích đạo và giảm dần về 2 nửa cầu Bắc – Nam.
- B. Cao ở kinh tuyến giữa và giảm dần về 2 phía Đông – Tây.
- C. Cao ở vị trí giao của kinh tuyến giữa và xích đạo, giảm dần khi càng xa giao điểm đó.
- D. Cao ở vị trí giao của kinh tuyến gốc và xích đạo, giảm dần khi càng xa giao điểm đó.

Câu 13. Phép chiếu phương vị ngang thường được dùng để vẽ bản đồ ở khu vực nào dưới đây?

- A. Bán cầu Đông và bán cầu Tây.
- B. Bán cầu Bắc và bán cầu Nam.
- C. Vùng cực.
- D. Vùng vĩ độ trung bình.

Câu 14. Phép chiếu phương vị nghiêng thường được dùng để vẽ bản đồ

- A. Bán cầu Đông và bán cầu Tây.
- B. Bán cầu Bắc và bán cầu Nam.
- C. Vùng cực.
- D. Vùng vĩ độ trung bình.

Câu 15. Khi muốn thể hiện những phần lãnh thổ nằm ở vĩ độ trung bình với độ chính xác cao người ta không dùng phép chiếu nào dưới đây?

- A. Phương vị nghiêng.
- B. Hình nón nghiêng.
- C. Hình trụ nghiêng.
- D. Phương vị đứng.

Câu 16. Khi muốn thể hiện những phần lãnh thổ nằm ở vùng cực với độ chính xác cao người ta thường dùng phép chiếu nào dưới đây?

- A. Phương vị đứng.
- B. Phương vị ngang.
- C. Hình nón đứng.
- D. Hình trụ đứng.

Câu 17. Bản đồ tỉ lệ lớn là loại bản đồ có tỉ lệ

- A. Lớn hơn hoặc bằng 1:200 000.
- B. Lớn hơn 1:200 000.
- C. Lớn hơn hoặc bằng 1:100 000.
- D. Bé hơn hoặc bằng 1:200 000.

Câu 18. Bản đồ giáo khoa là loại bản đồ được phân loại dựa theo

- A. Tỉ lệ bản đồ.
- B. Phạm vi lãnh thổ.
- C. Mục đích sử dụng.
- D. Các cách phân loại.

Câu 19. Trong số các phép chiếu phương vị, phép chiếu nào dưới đây có khả năng thể hiện phần lãnh thổ ở xích đạo với độ chính xác lớn nhất?

- A. Phương vị đứng.
- B. Phương vị ngang.
- C. Phương vị nghiêng.
- D. Phương vị thẳng.

Câu 20. Trong số các phép chiếu phương vị, phép chiếu nào dưới đây có khả năng thể hiện phần lãnh thổ ở Tây Âu với độ chính xác lớn nhất?

- A. Phương vị đứng.
- B. Hình trụ đứng.
- C. Phương vị nghiêng.
- D. Hình trụ nghiêng.

Câu 21. Trong số các phép chiếu phương vị, phép chiếu nào dưới đây có khả năng thể hiện phần lãnh thổ của lục địa Nam Cực với độ chính xác lớn nhất?

- A. Phương vị đứng.
- B. Hình trụ nghiêng.
- C. Phương vị nghiêng.
- D. Hình trụ đứng.

FSCHOOL

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 10 BÀI 1: CÁC PHÉP CHIẾU HÌNH BẢN ĐỒ CƠ BẢN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 12	C
Câu 2	B	Câu 13	A
Câu 3	D	Câu 14	D
Câu 4	A	Câu 15	D
Câu 5	C	Câu 16	A
Câu 6	A	Câu 17	B
Câu 7	D	Câu 18	C
Câu 8	A	Câu 19	B
Câu 9	B	Câu 20	C
Câu 10	A	Câu 21	A
Câu 11	C		